



BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

**BẢN ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, VIỆC PHÂN QUYỀN,
PHÂN CẤP, VIỆC ỨNG DỤNG, THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN KHOA HỌC,
CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ, ĐẢM BẢO
BÌNH ĐẲNG GIỚI, VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH DÂN TỘC
TRONG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU
CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 32/2024/NĐ-CP NGÀY 15 THÁNG 3 NĂM 2024
CỦA CHÍNH PHỦ VỀ QUẢN LÝ, PHÁT TRIỂN CỤM CÔNG NGHIỆP**

DỰ THẢO

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Công Thương đã tiến hành đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp trong dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp (sau đây gọi tắt là Dự thảo Nghị định). Kết quả như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ

1. Bối cảnh xây dựng dự thảo Nghị định

Hiện nay, việc quản lý, phát triển cụm công nghiệp (CCN) được thực hiện theo các quy định tại: Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển CCN; Thông tư số 14/2024/TT-BCT ngày 15/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chế độ báo cáo định kỳ về CCN, cơ sở dữ liệu CCN cả nước và một số mẫu văn bản về quản lý, phát triển CCN và quy định của pháp luật có liên quan (như: đất đai, đầu tư, xây dựng, bảo vệ môi trường, đầu tư công,...). Việc ban hành, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, phát triển CCN đã góp phần hoàn thiện hành lang pháp lý, chính sách quản lý, phát triển CCN một cách thống nhất, rõ ràng từ việc quy hoạch, thành lập, mở rộng, đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN; làm cơ sở cho các cơ quan quản lý, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng hạ tầng, sản xuất trong CCN chấp hành đúng chủ trương, quy định của Nhà nước về phát triển CCN.

Về thủ tục hành chính trong lĩnh vực CCN, hiện đang thực hiện thủ tục “Thành lập, mở rộng CCN” theo quy định tại Quyết định công bố thủ tục hành chính ban hành trong lĩnh vực CCN thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ

Công Thương (số 821/QĐ-BCT ngày 10/4/2024 và số 2404/QĐ-BCT ngày 09/9/2024). Theo đó, thủ tục hành chính về CCN là thủ tục hành chính cấp tỉnh, được quy định đầy đủ trình tự thực hiện (gồm 4 bước), cách thức thực hiện (Nộp hồ sơ đường bưu điện, trực tiếp), thành phần, số lượng hồ sơ, thời hạn giải quyết (Bước 1 thực hiện trong 5 ngày làm việc để thông báo tiếp nhận hồ sơ và 15 ngày để nhận hồ sơ; Bước 2 thực hiện trong 5 ngày làm việc; Bước 3 thực hiện trong 25 ngày; Bước 4 thực hiện trong 7 ngày làm việc), đối tượng thực hiện thủ tục hành chính (Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức được thành lập, hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh hạ tầng kỹ thuật CCN), cơ quan thực hiện (Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã, Sở Công Thương), kết quả thực hiện (Quyết định thành lập/mở rộng CCN), lệ phí (Không), mẫu đơn, tờ khai,...

Tuy nhiên, trong bối cảnh nền kinh tế số của Việt Nam đang phát triển mạnh mẽ cùng những chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước đang đặt ra vấn đề cần rà soát, điều chỉnh, cải cách đối với thủ tục hành chính trong lĩnh vực CCN.

Văn kiện Đại hội XIII của Đảng nêu phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế-xã hội 10 năm (2021-2030); trong đó có: *“Cải cách thủ tục hành chính một cách quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả, bãi bỏ các rào cản hạn chế quyền tự do kinh doanh, cải thiện và nâng cao chất lượng môi trường kinh doanh, bảo đảm cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch”* (điểm 1 Mục V) và *“...đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm chi phí tuân thủ các thủ tục nộp thuế, phí của người dân và doanh nghiệp”* (điểm 4 Mục V).

Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển Kinh tế tư nhân đề ra nhiệm vụ, giải pháp về Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách: *“Minh bạch hoá, số hoá, thông minh hoá, tự động hoá, áp dụng triệt để trí tuệ nhân tạo và dữ liệu lớn trong thực hiện các quy trình, thủ tục hành chính, nhất là về gia nhập, rút lui khỏi thị trường, đất đai, quy hoạch, đầu tư, xây dựng, thuế, hải quan, bảo hiểm, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn... Trong năm 2025, ...thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo”*.

Căn cứ thực tiễn quản lý CCN và những yêu cầu, chủ trương nêu trên, trong quá trình xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định

số 32/2024/NĐ-CP, Bộ Công Thương đã tiến hành rà soát thủ tục hành chính trong lĩnh vực CCN để thực hiện điều chỉnh, cắt giảm cho phù hợp.

2. Mục đích, yêu cầu đánh giá

- Mục đích: (i) Đánh giá nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, giảm thiểu phiền hà cho người dân và doanh nghiệp, đảm bảo tính hợp lý, cần thiết, hợp pháp của thủ tục hành chính, của việc phân cấp, phân quyền,...trước khi Nghị định được ban hành; (ii) Rà soát, đánh giá sự phù hợp của thủ tục hành chính với yêu cầu triển khai dịch vụ công trực tuyến; (iii) Kịp thời phát hiện, điều chỉnh thủ tục hành chính cho phù hợp với thực tiễn, đáp ứng nhu cầu quản lý và phát triển kinh tế - xã hội; (iv) Tạo cơ sở, căn cứ pháp lý để mọi tổ chức, cá nhân được bình đẳng trong việc áp dụng pháp luật, chấp hành chủ trương, quy định của Nhà nước về lĩnh vực CCN, cũng như tham gia trực tiếp vào hoạt động quản lý và phát triển CCN.

- Yêu cầu: (i) Đánh giá toàn diện, khách quan, trung thực, đảm bảo sự cần thiết, phù hợp và đồng bộ của các quy định trong Dự thảo Nghị định với các quy định của pháp luật hiện hành về thủ tục hành chính, về bình đẳng giới, về phân cấp, phân quyền, về đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số,...; (ii) Kết quả đánh giá phải là cơ sở để đề xuất xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2024/NĐ-CP và căn cứ để thực hiện công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực CCN sau khi Nghị định được ban hành.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá tác động thủ tục hành chính:

1.1. Thủ tục hành chính dự kiến ban hành mới: Không có.

1.2. Thủ tục hành chính được sửa đổi:

Thủ tục hành chính về Thành lập/mở rộng CCN (Mã TTHC: 1.012427)

- Sự cần thiết của thủ tục hành chính:

Thủ tục hành chính trong lĩnh vực CCN (Thành lập/mở rộng CCN) là một thủ tục cần thiết, là quy trình xử lý theo từng bước cụ thể để giải quyết việc cấp Quyết định thành lập, Quyết định mở rộng CCN cho doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức (chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN). Thủ tục hành chính về CCN giúp cơ quan nhà nước thực hiện chức năng quản lý CCN, đảm bảo việc thành lập, mở rộng CCN thực hiện theo các quy định của pháp luật, thống nhất trong quá trình xử lý; giúp doanh nghiệp thực hiện quyền lợi, nghĩa vụ của mình một cách bình đẳng, công khai và minh bạch.

Kết quả của thủ tục hành chính về CCN là Quyết định thành lập, Quyết định mở rộng CCN. Đây được coi như “giấy khai sinh”, là văn bản của cơ quan

có thẩm quyền ghi nhận thông tin pháp lý của CCN (như: tên gọi, diện tích, địa điểm, ngành nghề, chủ đầu tư, quy mô đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, dự kiến tổng mức vốn, tiến độ đầu tư, ưu đãi, hỗ trợ,...) làm căn cứ triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN và áp dụng chính sách, quy định của Nhà nước đối với CCN.

Thủ tục hành chính về CCN đã được các địa phương trên cả nước thống nhất triển khai thực hiện. Tuy nhiên cần điều chỉnh, sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tiễn phát sinh và yêu cầu về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính của Đảng và Nhà nước.

Thủ tục hành chính về CCN được rà soát, điều chỉnh như sau:

- + Về thành phần hồ sơ, đề xuất điều chỉnh bỏ hồ sơ sau: “*Bản sao hợp lệ tài liệu về tư cách pháp lý của doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức đề nghị làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN*”;

- + Về số lượng hồ sơ, đề xuất điều chỉnh giảm từ 02 bộ hồ sơ thành lập, mở rộng CCN kèm tệp tin điện tử xuống còn 01 bộ hồ sơ kèm tệp tin điện tử;

- + Về thời hạn giải quyết, đề xuất điều chỉnh: Bước 1 thực hiện trong 03 ngày làm việc để thông báo tiếp nhận hồ sơ và 10 ngày làm việc để nhận hồ sơ; Bước 2 giữ nguyên; Bước 3 thực hiện trong 15 ngày làm việc; Bước 4 thực hiện trong 05 ngày làm việc (tổng thời hạn giải quyết giảm từ 57 ngày xuống còn 38 ngày).

- Tính hợp lý, hợp pháp của thủ tục hành chính:

Thủ tục hành chính được đề xuất sửa đổi phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, phù hợp với thẩm quyền quy định của Chính phủ, không chồng chéo với quy định về thủ tục hành chính tại các văn bản quy phạm pháp luật khác. Phù hợp với việc Chính phủ giao Bộ Công Thương quy định các mẫu văn bản về quản lý, phát triển CCN; trong đó có mẫu Văn bản đề nghị làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN và mẫu Quyết định thành lập/mở rộng CCN (bộ phận còn lại cấu thành thủ tục hành chính).

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính: Sau khi sửa đổi, đơn giản hóa, thủ tục hành chính cắt giảm được: 7.329.000 đồng.

1.3. Thủ tục hành chính được bãi bỏ: Không có.

1.4. Thủ tục hành chính được giữ nguyên so với quy định hiện hành: Không có.

2. Việc phân quyền, phân cấp

Dự thảo Nghị định đã kế thừa, giữ nguyên các nguyên tắc, nội dung quản lý đã được quy định tại Nghị định số 32/2024/NĐ-CP đang phát huy hiệu quả,

đảm bảo phù hợp với chủ trương của Đảng và Nhà nước về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, nhất là theo tinh thần Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước. Đồng thời, rà soát đảm bảo đưa vào Dự thảo Nghị định đầy đủ các nội dung, nhiệm vụ đã phân định thẩm quyền giao cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định (các quy định liên quan đến địa bàn cấp huyện, liên huyện trong lĩnh vực quản lý, phát triển CCN) và các nhiệm vụ trong lĩnh vực CCN do Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chuyển sang cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện quy định tại Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

3. Việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Việc triển khai thi hành các quy định tại Dự thảo Nghị định góp phần vào việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong thực tiễn do bổ sung mô hình CCN tiên tiến, hiện đại như CCN công nghệ cao; bổ sung cơ chế, chính sách thu hút các doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo đầu tư trong CCN.

4. Việc đảm bảo bình đẳng giới

Các quy định tại Dự thảo Nghị định phù hợp với yêu cầu bảo đảm quyền bình đẳng về cơ hội, điều kiện, năng lực thụ hưởng các quyền, lợi ích hợp pháp của mỗi giới; tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh minh bạch, hiệu quả, văn minh, hiện đại; khuyến khích thu hút đầu tư phát triển CCN mà không làm phát sinh bất bình đẳng giới.

5. Việc thực hiện chính sách dân tộc

Việc triển khai thi hành các quy định tại Dự thảo Nghị định không làm ảnh hưởng đến nguyên tắc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp đỡ lẫn nhau cùng phát triển giữa các dân tộc; quyền bình đẳng giữa các dân tộc; các điều kiện bảo đảm phát triển kinh tế, xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số; việc bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa dân tộc;...

Trên đây là bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp trong dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển CCN./.